

## THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN CÂY CAM TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NGHỆ AN

Trần Ngọc Toàn<sup>(1)</sup>, Mai Văn Chung<sup>(1)</sup>, Phan Duy Hải<sup>(2)</sup>

<sup>1</sup> Trường Đại học Vinh

<sup>2</sup> Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Nghệ An

Ngày nhận bài 13/12/2017, ngày nhận đăng 03/5/2018

**Tóm tắt.** Bài viết giới thiệu các kết quả điều tra thực trạng và đề xuất các biện pháp thúc đẩy sản xuất cam trên địa bàn tỉnh Nghệ An. Số liệu được thu thập từ các báo cáo nhiều năm của các đơn vị quản lý ở cấp tỉnh (5 sở chuyên ngành), ở cấp huyện (5 phòng chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn) và tham vấn ý kiến các chuyên gia liên quan lĩnh vực sản xuất cam. Trong khoảng thời gian từ năm 2012 đến năm 2016, diện tích trồng cam ở Nghệ An tăng 1,79 lần, năng suất quả tăng 1,25 lần và tổng sản lượng quả tăng 1,23 lần. Năm 2016, diện tích trồng cam ở Nghệ An đạt 4.757 ha, năng suất quả trung bình đạt 155,19 tạ/ha và tổng sản lượng đạt 32.310 tấn. Tại thời điểm năm 2016, các giống cam đang được trồng chủ yếu ở Nghệ An là cam xã Đoài (chiếm 48,44% tổng diện tích), cam Vân Du (chiếm 21,90% tổng diện tích) và cam Valencia (chiếm 15,56% tổng diện tích). Bài viết cũng chỉ ra 6 điểm khó khăn tồn tại cần khắc phục và 7 nhóm giải pháp cần thực thi để tỉnh Nghệ An đạt được mục tiêu nâng tổng diện tích trồng cam lên 5.150 ha nhưng vẫn đảm bảo năng suất và chất lượng quả cam.

### I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Cam là cây ăn quả có giá trị kinh tế cao và đã được khẳng định là thích hợp với khí hậu, thổ nhưỡng của tỉnh Nghệ An. Nhiều giống cam được trồng lâu đời tại tỉnh Nghệ An có chất lượng cao với vị ngọt đặc trưng được người tiêu dùng ưa thích như cam xã Đoài, cam Vân Du, cam Valencia. Thương hiệu “Cam Vinh” đã được Cục Sở hữu trí tuệ (Bộ Khoa học và Công nghệ) cấp và bảo hộ chỉ dẫn địa lý cho các sản phẩm cam quả được sản xuất trên địa bàn Nghệ An. Nhằm khai thác những lợi thế của mình đối với cây cam, tỉnh Nghệ An đã có quy hoạch các vùng trồng cam tập trung với mục tiêu đến năm 2020 toàn tỉnh Nghệ An có khoảng 5.150 ha đất được trồng cam [5]. Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An cũng ban hành nhiều chủ trương, chính sách và cơ chế để thúc đẩy sản xuất cam trên địa bàn tỉnh [6], [7], [10].

Tuy nhiên, sản xuất cam trên địa bàn tỉnh đang đứng trước những thách thức không nhỏ như diện tích cây cam tại các địa phương tăng ồ ạt, gây phá vỡ quy hoạch chung. Tình trạng nhiều hộ nông dân sử dụng giống trôi nổi tiềm ẩn mầm bệnh cao và lạm dụng thuốc bảo vệ thực vật để sớm thu lợi nhuận đang đặt ra nhiều quan ngại đối với sản xuất cam như giá cả giảm khi cung vượt cầu, các hệ lụy về môi trường hay khả năng gia tăng dịch bệnh [1]. Chính vì vậy, cần có những giải pháp căn cơ để quản lý quá trình mở rộng diện tích trồng cam, đảm bảo năng suất, kiểm soát được chất lượng. Bài viết này trình bày các kết quả thu thập và phân tích các số liệu về thực trạng sản xuất cam trong những năm gần đây trên địa bàn tỉnh Nghệ An nhằm cung cấp các cứ liệu khoa học cho các giải pháp quản lý sản xuất cam trên địa bàn Nghệ An. Trong bài viết này, chúng tôi cũng thảo luận về các khó khăn, tồn tại và đề xuất các giải pháp để công tác quản lý sản xuất cam tại Nghệ An trong thời gian tới có hiệu quả hơn.

Email: toantranngoc2113@gmail.com (T. N. Toàn)

## II. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Phương pháp điều tra thứ cấp: Thu thập và kế thừa các tài liệu liên quan về cây cam từ 05 cơ quan quản lý cấp tỉnh (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công thương, Chi cục trồng trọt và bảo vệ thực vật, Trung tâm khuyến nông) của tỉnh Nghệ An và các Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn của 5 huyện có diện tích trồng cam lớn là Quỳnh Hợp, Nghĩa Đàn, Thanh Chương, Yên Thành và Nam Đàn.

Phương pháp tham vấn ý kiến chuyên gia: Tiến hành phỏng vấn sâu 13 chuyên gia là các nhà quản lý, các nhà khoa học trên địa bàn Nghệ An có am hiểu sâu về cây cam.

Phương pháp phân tích, tổng hợp: Trên cơ sở các nguồn dữ liệu có được, tiến hành phân tích, tổng hợp để đánh giá được xu hướng sản xuất cam ở Nghệ An, từ đó đề xuất các giải pháp để phát triển sản xuất cam trong thời gian tới.

Các điều tra, thu thập số liệu được tiến hành từ tháng 03/2017 đến tháng 10/2017.

## III. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN

### 3.1. Thực trạng về sản xuất cam trên địa bàn tỉnh Nghệ An

#### 3.1.1. Diện tích cây cam trong những năm gần đây

Do hiệu quả kinh tế cây cam mang lại cao nên trong những năm gần đây diện tích đất trồng cam trên địa bàn tỉnh không ngừng tăng nhanh. Kết quả thống kê tại Nghệ An trong 5 năm gần đây (2012-2016) được trình bày trong bảng 1.

**Bảng 1:** Diện tích đất trồng cam trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2012-2016

Đơn vị tính: ha

Năm	Tổng diện tích	Trong đó	
		Diện tích cho sản phẩm	Diện tích trồng mới
2012	2.667	2.121	-
2013	2.612	1.742	-
2014	3.057	1.860	496
2015	3.542	2.039	1.132
2016	4.757	2.082	1.215

Diện tích trồng cam ở Nghệ An trong năm 2013 duy trì ổn định so với năm 2012 (bảng 1). Tuy nhiên, diện tích trồng cam ở Nghệ An vào các năm 2014, 2015 và 2016 tăng mạnh so với năm trước lần lượt là 17,04%, 15,87% và 34,30%. Trong vòng 5 năm 2012-2016, diện tích cam trên địa bàn tỉnh đã tăng lên 1,79 lần. Tổng diện tích cây cam tăng song diện tích cây cho sản phẩm lại có xu hướng giảm xuống trong năm 2013 so với năm 2012. Nguyên nhân do người dân chặt bỏ cây cam đã già để trồng mới hoặc chuyển

đổi mục đích sử dụng đất. Tuy nhiên, kể từ năm 2014, diện tích trồng mới năm sau tăng hơn năm trước (bảng 1).

Tính đến tháng 6 năm 2017 toàn tỉnh có 4.829 ha trong đó huyện Quỳnh Hợp có diện tích trồng cam tập trung lớn nhất (2.628 ha; chiếm 54,42% diện tích toàn tỉnh), tiếp đến là Nghĩa Đàn (697 ha), Thanh Chương (331 ha), Con Cuông (306 ha), Yên Thành (306 ha), Tân Kỳ (141 ha), Anh Sơn (115 ha) [1]. So với quy hoạch của tỉnh đến năm 2020 là 5.150 ha thì trên địa bàn toàn tỉnh còn thiếu 321 ha. Theo kế hoạch của các địa phương, nếu trồng đủ diện tích trong năm 2017 thì diện tích cam toàn tỉnh Nghệ An vào cuối năm 2017 sẽ đạt 5.349 ha (vượt quy hoạch của tỉnh đến năm 2020 là 199 ha) [1].

### 3.1.2. Cơ cấu giống cam trong sản xuất tại tỉnh Nghệ An

Kết quả điều tra (bảng 2) cho thấy trên địa bàn tỉnh Nghệ An hiện nay có nhiều giống cam khác nhau. Tuy nhiên có 3 giống được trồng phổ biến hiện nay đó là cam Xã Đoài có 2.226 ha (chiếm 48,44% tổng diện tích), tiếp đến là cam Vân Du có 1.006,4 ha (chiếm 21,9%) và cam Valencia (V2) có 715 ha (chiếm 15,56%).

Các giống được trồng ít chiếm tỷ lệ dao động từ 0,39% đến 3,70% diện tích bao gồm giống cam BH, cam Sông Con, cam đường và cam bù. Các giống khác không phổ biến chiếm tỷ lệ 7,96% diện tích trong cơ cấu giống trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

**Bảng 2:** Cơ cấu giống cam trên địa bàn tỉnh Nghệ An

TT	Tên giống	Diện tích (ha)	Cơ cấu (%)
1	Xã Đoài	2.226	48,44
2	Vân Du	1.006,4	21,90
3	Valencia (V2)	715	15,56
4	Cam BH	170	3,70
5	Sông Con	64	1,39
6	Cam Đường	30	0,65
7	Cam Bù	18	0,39
8	Giống khác	365,6	7,96

### 3.1.3. Công tác sản xuất, cung ứng và quản lý giống cam

Trên địa bàn tỉnh hiện nay chỉ có 4 tổ chức có đăng ký sản xuất, kinh doanh cây giống ăn quả (bảng 3). Tuy nhiên, cho đến nay, Nghệ An vẫn chưa có chính sách cho việc đăng ký công nhận cây đầu dòng, nguồn giống, chăm sóc và khai thác, sử dụng.

Một lượng lớn cây giống cam chủ yếu là do các tổ chức, cá nhân hộ gia đình đảm nhận tự sản xuất cây giống cung cấp cho thị trường. Tính từ năm 2014, không có kết quả đăng ký, cấp chứng nhận nguồn giống cây ăn quả chủ lực trên địa bàn tỉnh [4].

**Bảng 3:** Các tổ chức có giấy phép đăng ký sản xuất, kinh doanh giống cây ăn quả trên địa bàn tỉnh Nghệ An

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Địa chỉ	Quy mô (cây cam)
1	Công ty cổ phần cao su Yên Tĩnh	Xã Nghĩa Tân, huyện Nghĩa Đàn	80.000
2	Trung tâm nghiên cứu cây ăn quả và cây công nghiệp Phủ Quỳnh	Phường Quang Tiến, thị xã Thái Hòa	200.000-300.000
3	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên nông nghiệp Xuân Thành	Xã Minh Hợp, huyện Quỳnh Hợp	15.000-20.000
4	Hợp tác xã Phùng Huyền	Xã Minh Hợp, huyện Quỳnh Hợp	50.000

Việc lựa chọn cây mẹ sản xuất giống chủ yếu lấy từ các cây được trồng trong vườn hộ gia đình, của hợp tác xã hoặc nông trường cam. Các giống cây mẹ này chưa được cấp có thẩm quyền cấp chứng nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng. Ngoài nguồn cung từ các tổ chức, cá nhân trong tỉnh tự sản xuất thì một số giống cam được đưa từ ngoại tỉnh về bán trong tỉnh mà chưa kiểm soát được nguồn gốc xuất xứ và chất lượng [1].

#### **3.1.4. Năng suất và sản lượng cam quả trên địa bàn tỉnh**

Năng suất cam quả ở Nghệ An có sự biến động mạnh trong giai đoạn từ năm 2012 đến 2016. Năng suất cam quả các năm 2013 và 2014 tăng không đáng kể so với các năm trước liền kề (4,24% và 0,31%). Tuy nhiên năng suất cam quả năm 2015 và 2016 có sự tăng mạnh so với năm trước liền kề (7,99% và 10,68%) (bảng 4). Sản lượng cam quả năm 2013 giảm so với năm 2012 (14,38%) nhưng sản lượng cam quả các năm 2014, 2015 và 2016 lại tăng mạnh so với các năm trước liền kề (lần lượt tương ứng là 7,10%, 18,38% và 13,02%).

Tính chung cho cả 5 năm từ 2012 đến 2016 thì trên địa bàn tỉnh Nghệ An cả năng suất và sản lượng đều tăng lên đáng kể (tương ứng là 1,25 và 1,23 lần) (bảng 4).

Trong toàn tỉnh, sản lượng cam của huyện Quỳnh Hợp đạt cao nhất với 14.480 tấn, chiếm tỷ lệ 44,82%, tiếp đến là huyện Nghĩa Đàn 4.736 tấn, chiếm tỷ lệ 14,66%, Yên Thành đạt 3.495 tấn chiếm 10,82%.

Một số huyện trồng cam có năng suất cao như Yên Thành đạt 192 tạ/ha, Thái Hòa 180 tạ/ha, Nam Đàn 162,24 tạ/ha, cao hơn năng suất trung bình của tỉnh. Một số huyện trồng cam có diện tích ít, nhỏ lẻ có năng suất thấp như huyện Tương Dương đạt 20 tạ/ha, huyện Quỳnh Châu 25,5 tạ/ha, các huyện này có diện tích trồng dưới 10 ha.

**Bảng 4:** Năng suất và sản lượng cam trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2012-2016

Năm	Năng suất (tạ/ha)	Sản lượng (tấn)
2012	124,17	26.337
2013	129,44	22.549
2014	129,84	24.150
2015	140,21	28.588
2016	155,19	32.310

### 3.2. Những tồn tại và thách thức trong sản xuất cam trên địa bàn tỉnh Nghệ An

**Một là công tác sản xuất, cung ứng và quản lý giống cam:** Nhu cầu về giống cam phục vụ sản xuất trên địa bàn Nghệ An năm 2016 là từ 700.000 đến 800.000 cây [2], tuy nhiên lượng cây giống do các cơ sở sản xuất có giấy phép trong tỉnh theo đăng ký mới chỉ đáp ứng được từ 345.000 đến 450.000 cây giống cam (bảng 4) [4]. Số lượng cây giống còn lại do các cơ sở sản xuất khác trong hoặc ngoài tỉnh cung cấp. Điều này gây khó khăn trong công tác quản lý về nguồn giống kể cả chất lượng và số lượng.

**Hai là việc áp dụng quy trình công nghệ trong sản xuất cam còn hạn chế:** Trên toàn tỉnh, đến năm 2016 diện tích cây cam trồng đạt chuẩn VietGap là 52 ha (trong đó huyện Quỳnh Hợp có 20 ha, huyện Yên Thành và huyện Nghi Lộc mỗi huyện có 16 ha). Tổng diện tích cam được tưới nhỏ giọt là 182 ha tập trung tại huyện Nghĩa Đàn và Quỳnh Hợp [1]. Số diện tích này rất thấp so với tổng diện tích cây cam trên toàn tỉnh hiện có là 4.757 ha (năm 2016). Việc thiếu các nhà máy chế biến hiện đại cũng đang là trở ngại lớn trong quá trình sản xuất cam, ảnh hưởng không nhỏ đến khâu tiêu thụ cam trên địa bàn tỉnh.

**Ba là công tác phòng trừ sâu bệnh:** Trên cây cam có nhiều đối tượng gây hại nên công tác phòng trừ gặp nhiều khó khăn. Để phòng trừ sâu bệnh hại, các tổ chức, hộ gia đình đã tiến hành nhiều biện pháp, trong đó chủ yếu là sử dụng thuốc bảo vệ thực vật và chất kích thích, điều hòa sinh trưởng từ 16-22 lần/năm, trong đó chất kích thích, điều hòa sinh trưởng từ 4-6 lần/năm; thuốc trừ bệnh 5-7 lần/năm; thuốc trừ sâu 7-9 lần/năm [1]. Đây là nguy cơ tiềm ẩn các đối tượng gây hại nhờn thuốc, kháng thuốc, từ đó dễ phát sinh thành dịch liên tục hàng năm mà không theo quy luật của tự nhiên. Người trồng cam phải tiêu tốn rất nhiều công sức, chi phí mua thuốc bảo vệ thực vật để phòng trừ dịch hại, làm cho dư lượng hóa chất trong sản phẩm cam ngày càng tăng, ảnh hưởng đến tâm lý của người tiêu dùng.

**Bốn là công tác bảo quản, chế biến và thị trường tiêu thụ:** Hiện nay trên địa bàn Nghệ An chưa có nhà máy chế biến và chưa có sự đa dạng hóa các sản phẩm từ cam quả tươi. Do vậy, sản phẩm cam bán ra thị trường chủ yếu là cam tươi, thời gian bảo quản ngắn. Việc tiêu thụ sản phẩm cam do người dân tự bán hoặc bán cho các tư thương nên giá cả không ổn định. Sự cạnh tranh về sản phẩm cam của các tỉnh ngày càng cao.

**Năm là việc quy hoạch và thực hiện quy hoạch:** Công tác dự báo còn bất cập, chưa dự báo được nhu cầu cam quả trong tỉnh, trong nước và thế giới, từ đó có định hướng phát triển cây cam ổn định cho từng vùng và cả nước. Việc thực hiện quy hoạch thiếu đồng nhất, phải quy hoạch từ cơ sở sau đó mới đến quy hoạch tổng thể. Việc tổ chức tuyên truyền, triển khai, kiểm tra, giám sát thực hiện quy hoạch còn yếu [1].

**Sáu là về cơ chế, chính sách:** UBND tỉnh Nghệ An đã ban hành đề án quy hoạch phát triển cây có múi nhưng vẫn chưa có chính sách riêng về cây cam. UBND tỉnh chưa có văn bản pháp lý liên quan quy định ràng buộc về quyền lợi, trách nhiệm và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân trong sử dụng nhãn hiệu “Cam Vinh”.

### 3.3. Giải pháp phát triển cây cam trên địa bàn tỉnh Nghệ An

Hiện nay, cam là cây có giá trị kinh tế cao, có nhu cầu lớn, được thị trường ưa chuộng. Do đó diện tích cam trong tỉnh sẽ không ngừng được mở rộng và phát triển nóng trong thời gian tới [1]. Chính vì vậy, để đưa Nghệ An trở thành một trong những tỉnh phát triển cam hàng hóa tập trung có năng suất, chất lượng, đảm bảo thương hiệu và có uy tín trên thị trường, chúng tôi đề xuất thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp, trong đó tập trung một số giải pháp trọng tâm sau:

**Thứ nhất, về thực hiện quy hoạch:** Dự kiến năm 2017 diện tích trồng cây cam trên địa bàn tỉnh sẽ vượt quy hoạch của tỉnh đến năm 2020 [1]. Do vậy, cần tăng cường công tác quản lý quy hoạch, tổ chức kiểm tra, thanh tra việc thực hiện quy hoạch tại các cơ sở nhất là tại cấp xã. Việc thực hiện quy hoạch nên tập trung vào vùng có điều kiện tự nhiên, đất đai, hệ thống tưới tiêu phù hợp, thuận lợi cho việc đầu tư công nghệ tiên tiến vào sản xuất để nâng cao năng suất, chất lượng. Gắn quy hoạch trồng cam của các huyện, xã với quy hoạch chung của toàn tỉnh, không dàn trải mà cần tập trung thành vùng sản xuất hàng hóa gắn với quy hoạch các cơ sở chế biến sau này.

**Thứ hai, về cung ứng và công tác quản lý giống:** Trên cơ sở các giống cam đã có như cam xã Đoài, Vân Du, Valencia... hàng năm cần tổ chức các cuộc thi sản phẩm cam quả để xác định, lựa chọn ra giống cam quả có năng suất, chất lượng tốt, đảm bảo sạch bệnh để xây dựng nguồn gen cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng và cấp chứng chỉ vườn giống đảm bảo chất lượng theo quy định của nhà nước. Các vườn giống, cây đầu dòng này được nhân giống trồng tại các vùng quy hoạch trồng mới.

Tỉnh cần đặt hàng các trường đại học, các viện và trung tâm nghiên cứu cây ăn quả lai tạo giống mới có nhiều đặc tính ưu việt như năng suất, chất lượng tốt, khả năng chống chịu với sâu bệnh hại tốt. Tiến hành trồng thử nghiệm một số giống mới vừa có năng suất cao, chất lượng tốt, có giống cho thu hoạch sớm hoặc muộn hơn so với các giống đại trà để nâng cao giá trị của sản phẩm.

Các cơ quan quản lý chuyên ngành cần tăng cường tổ chức kiểm tra, thanh tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh giống cây ăn quả nói chung và giống cam nói riêng. Kiên quyết xử lý các tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định của nhà nước về quản lý chất lượng giống cây ăn quả. Tổ chức tập huấn, huấn luyện về kỹ thuật nhân giống cho các cơ sở sản xuất giống cây ăn quả.

Trên cơ sở các cơ sở đã được cấp có thẩm quyền cấp phép sản xuất, kinh doanh cây giống, nhà nước hỗ trợ đầu tư nâng cấp nhằm tuyển chọn cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng và cấp giấy chứng nhận để quy việc sản xuất, kinh doanh vào các đầu mối tập

trung, nhằm hạn chế việc sản xuất, kinh doanh giống cây ăn quả tràn lan. Đồng thời ứng dụng các tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất giống cây trồng tạo ra nguồn giống đảm bảo chất lượng, sạch bệnh để cung cấp ổn định và lâu dài cho thị trường

**Thứ ba, về quy trình kỹ thuật:** Cần tổ chức các đợt tập huấn nâng cao kỹ thuật chăm sóc và đầu tư thâm canh cho người dân.

Tổ chức mở rộng sản xuất cam tập trung theo hướng VietGAP, trong đó cần định hướng ưu tiên canh tác cây cam theo hướng hữu cơ thân thiện với môi trường. Sử dụng phân hữu cơ sinh học, sử dụng biện pháp sinh học trong phòng trừ các đối tượng dịch hại trên cây cam.

Đưa cơ giới hóa vào các công đoạn thâm canh sản xuất cam từ khâu làm đất, làm cỏ, chăm sóc, bón phân để giảm chi phí đầu tư, nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả kinh tế vườn cam.

Sử dụng công nghệ tưới nhỏ giọt trong sản xuất cam vừa đảm bảo tiết kiệm nguồn nước, tiết kiệm phân bón, tiết kiệm ngày công tưới, vừa cung cấp đủ nước cho cây trồng đồng thời cung cấp dinh dưỡng hợp lý cho cây cam và phòng chống được các loài dịch hại.

Tổ chức xây dựng các nhà máy bảo quản, chế biến quả tươi tại vùng trồng tập trung cây cam ở Phủ Quỳnh nhằm góp phần chủ động giải quyết đầu ra sản phẩm cho người nông dân.

**Thứ tư, về phòng trừ sâu bệnh:** Sử dụng biện pháp quản lý dịch tổng hợp trên cây cam, trong đó ưu tiên sử dụng các loại thuốc sinh học để phòng trừ. Hạn chế việc sử dụng thuốc hóa học trong phòng trừ sâu bệnh hại cây cam. Trường hợp phải sử dụng thuốc hóa học để phòng trừ dịch hại thì phải tuân thủ nguyên tắc 4 đúng, đảm bảo thời gian cách ly an toàn và không còn tồn dư hóa chất thuốc BVTV trên cam quả. Có thể trồng xen cây cam với một số cây ăn quả và cây nông nghiệp khác.

**Thứ năm, về thị trường và quảng bá thương hiệu:** Tổ chức xây dựng mối liên kết chặt chẽ để tạo thành chuỗi sản phẩm cam quả từ các nông hộ, hợp tác xã, công ty sản xuất cam đến các doanh nghiệp tiêu thụ cam tạo ra sản phẩm cam quả tiêu thụ với giá cả ổn định, lâu dài, bền vững.

Mặc dù Nghệ An đã có thương hiệu “Cam Vinh” nổi tiếng nhưng đây có thể nói là nhãn hiệu tập thể. Vì vậy UBND tỉnh cần ban hành quy định để các công ty hộ gia đình cần ký cam kết để dán nhãn hiệu cam quả “Cam Vinh” nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, đảm bảo chất lượng không để các loại cam quả kém chất lượng trên thị trường trà trộn làm ảnh hưởng đến uy tín thương hiệu của “Cam Vinh”.

Hàng năm cần tổ chức các cuộc thi, hội chợ hoa quả tìm ra sản phẩm cam chất lượng nhằm quảng bá, giới thiệu thương hiệu “Cam Vinh” trên các phương tiện thông tin đại chúng cho các khách hàng trong và ngoài tỉnh, tiến tới sản phẩm “Cam Vinh” được xuất khẩu sang thị trường các nước trong khu vực và quốc tế.

**Thứ sáu, công tác tuyên truyền:** Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến rộng rãi cho nhân dân biết để nâng cao kiến thức, năng lực trong việc phát triển cây cam, trong đó:

Công khai công tác quy hoạch phát triển cây cam của tỉnh, của huyện để nhân dân biết và thực hiện đúng quy hoạch, không trồng cam ngoài vùng quy hoạch.

Các văn bản quy phạm pháp luật của nhà nước về quản lý giống cây trồng nói chung và giống cây ăn quả nói riêng đề các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh giống cây trồng nông nghiệp và người sản xuất nắm bắt và tuân thủ các quy định của nhà nước.

Tập huấn, huấn luyện phổ biến quy trình kỹ thuật sản xuất cam từ sản xuất giống, làm đất, trồng, chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh, thu hoạch cam.

Tuyên truyền, định hướng người dân nhằm hạn chế việc trồng tràn lan, vượt quy hoạch làm cho chi phí đầu tư cao, năng suất, chất lượng thấp, có thể gây khủng hoảng thừa, cam rớt giá, gây tổn thất và lãng phí lớn cho người dân và xã hội, nhà nước. Nâng cao nhận thức của người dân trong sản xuất cam đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

**Thứ bảy, về cơ chế, chính sách:** Tiếp tục thực hiện một số chính sách của chính phủ về phát triển nông nghiệp trong đó có cây ăn quả. Tỉnh Nghệ An cần ban hành chính sách về phát triển cây cam, ngoài quy hoạch cần có quy định về phát triển và bảo vệ thương hiệu “Cam Vinh” và các chính sách khác hỗ trợ khuyến khích các cơ sở sản xuất giống và kinh doanh trồng cam có ứng dụng công nghệ tiên tiến vào sản xuất. Ngoài ra, đối với các huyện có vùng trồng cam tập trung cần hỗ trợ thêm để phát triển cây cam trên địa bàn nhằm đem lại hiệu quả kinh tế cho địa phương và người dân.

#### IV. KẾT LUẬN

- Trong vòng 5 năm (2012-2016), diện tích đất trồng cam trên địa bàn tỉnh Nghệ An đã tăng lên 1,79 lần. Tính đến tháng 6 năm 2017, toàn tỉnh có 4.829 ha, trong đó huyện Quỳnh Hợp có diện tích trồng cam tập trung lớn nhất, chiếm 54,42% diện tích toàn tỉnh. Theo kế hoạch trồng cam của các địa phương thì diện tích đất trồng cam toàn tỉnh năm 2017 sẽ vượt quy hoạch của tỉnh đến năm 2020 là 199 ha.

- Tính đến năm 2016, năng suất cam trung bình trên toàn tỉnh đạt 155,19 tạ/ha (tăng 1,25 lần so với 2012), với tổng sản lượng đạt 32.310 tấn (tăng 1,23 lần so với 2012). Trong đó, huyện Yên Thành dẫn đầu về năng suất đạt 192 tạ/ha. Huyện Quỳnh Hợp có sản lượng cao nhất đạt 14.480 tấn, chiếm tỷ lệ 44,82% trong toàn tỉnh.

- Có 3 giống cam đang được trồng phổ biến vào năm 2016 đó là cam xã Đoài (48,44%), cam Vân Du (21,9%) và cam Valencia (V2) chiếm tỷ lệ 15,56% trong cơ cấu giống cam được trồng tại Nghệ An.

- Để đạt được mục tiêu đến năm 2020, nâng diện tích trồng cam lên 5.150 ha đảm bảo năng suất và chất lượng, tỉnh Nghệ An cần quan tâm khắc phục 06 khó khăn tồn tại bằng việc thực hiện 07 nhóm giải pháp để đưa sản phẩm cam Nghệ An vươn tới các thị trường khó tính trong nước, khu vực và trên thế giới.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Nghệ An, *Báo cáo tình hình sản xuất cam và một số giải pháp phát triển cây cam trên địa bàn tỉnh Nghệ An trong thời gian tới*, 2017.
- [2] Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Nghệ An, *Báo cáo tình hình phát triển cây công nghiệp, cây ăn quả trên địa bàn tỉnh Nghệ An*, 2017.
- [3] Cục thống kê Nghệ An, *Niên giám thống kê Nghệ An 2016*, 2017.



- [4] Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn Nghệ An, *Báo cáo sản phẩm chủ lực và quản lý chất lượng giống cây công nghiệp, cây ăn quả*, 2017.
- [5] Quyết định số 3773/QĐ-UBND ngày 05/8/2016 của UBND tỉnh Nghệ An về việc phê duyệt *Quy hoạch phát triển cây ăn quả có múi của tỉnh Nghệ An đến năm 2020, tầm nhìn đến 2030*, 2016.
- [6] Quyết định số 3396/QĐ-UBND ngày 6/8/2015 của UBND tỉnh Nghệ An về việc phê duyệt *Quy hoạch phát triển ngành nông nghiệp tỉnh Nghệ An đến năm 2020, tầm nhìn đến 2030*, 2015.
- [7] Quyết định số 87/2014/QĐ-UBND ngày 17/11/2014 của UBND tỉnh Nghệ An về việc *quy định một số chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Nghệ An*, 2014.
- [8] UBND tỉnh Nghệ An, *Đề án “Tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Nghệ An theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững, giai đoạn 2013-2020”*, 2013.
- [9] UBND tỉnh Nghệ An, *Đề án “Phát triển cây, con chủ yếu ở miền Tây Nghệ An”*, 2013.
- [10] UBND tỉnh Nghệ An, *Đề án “Phát triển cây, con hàng hóa chủ yếu, gắn với cơ chế quản lý đất đai, tạo vùng nguyên liệu chế biến phục vụ tiêu dùng trong nước và xuất khẩu trên địa bàn tỉnh Nghệ An đến năm 2020”*, 2014.

## SUMMARY

### THE CURRENT STATUS AND SOLUTIONS TO IMPROVE THE ORANGE PRODUCTION IN NGHE AN PROVINCE

We investigated current status as well as constraints and suggested feasible solutions to promote orange production in Nghe An Province. Data was collected from 10 involved departments (5 at province level and 5 at district level) and reliable personal interviews. Results showed that, in recent duration of 5 years (from 2012 to 2016), land area used for orange production, fruit productivity and total fruit yield increased 1.79, 1.25 and 1.23 folds, respectively. Total land area used for orange production, fruit productivity and total fruit yield in 2016 were 4,757 ha, 15.52 tone/ha and 32,310 tones, respectively. Three orange cultivars grown mainly in Nghe An Province in 2016 were “xa Doai” (~ 48.44% of total land area used for orange production), “Van Du” (21.90%) and Valencia (15.56%). We discussed 6 main constraints and suggested 7 solutions to promote orange production in order to fulfill the target of 5.150 ha used for orange production in Nghe An in 2020.